

Bản án số: 229/2021/HS-PT
Ngày: 01/7/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Nguyễn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Bùi Đức Nam.
2. Ông Nguyễn Văn Hậu.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 176/2021/HSPT ngày 05/5/2021 đối với bị cáo Triệu Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 54/2021/HS-ST ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Triệu Văn L, sinh năm 1997 tại Trà Vinh; nơi thường trú: ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: C6/14 Lê Đ, Ấp 3, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Làm thuê; dân tộc: kinh; tôn giáo: Phật giáo; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn L và bà Phạm Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 17/4/2020, Triệu Văn L điều khiển xe mô tô biển số 84G1-449.06 đi từ xưởng mộc tại địa chỉ C6/14 Lê Đình Chi, Ấp 3, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh đến nhà trọ không số của ông Lê Văn Tường tại xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh và tổ chức uống rượu bia cùng nhau. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, L điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường Kênh A theo hướng từ đường Trần Đại Nghĩa về đường Thích Thiệt Hòa để

quay trở về xưởng mộc. L điều khiển xe chạy ở khu vực giữa đường với vận tốc từ khoảng 60 km/h đến 70 km/h. Khi lưu thông đến khu vực trường địa chỉ nhà số D5/19 Ấp 4, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh thì va chạm với xe mô tô biển số 59B3-092.82 do Võ Thành T điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả vụ tai nạn làm cả hai bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 115, đến ngày 19/4/2020 thì Võ Thành T tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 427/TT.20 ngày 08/5/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: nguyên nhân Võ Thành T chết là do chấn thương sọ não, đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định số 2825/C09B ngày 09/7/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định dấu vết va chạm giữa các phương tiện như sau:

Dấu vết trượt xước, gãy vỡ, cong biến dạng các chi tiết phía trước bên phải xe mô tô biển số 59N3-092.82 (bánh trước, giảm xóc, chấn bụn bánh trước, ốp mặt nạ, đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng, ốp đầu xe, cánh yếm, chân phanh, lốc máy) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm, ngược chiều quay tiến phù hợp dấu vết trượt xước, gãy vỡ, cong biến dạng các chi tiết phía trước bên phải xe mô tô biển số 84G1-449.06 (bánh trước, giảm xóc, chấn bụn bánh trước, đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng, ốp đầu xe, cánh yếm, chân phanh, lốc máy) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm, ngược chiều quay tiến.

Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 84G1-449.06 và xe mô tô biển số 59N3-092.82 với phương tiện, vật cản khác khi tham gia tai nạn giao thông.

Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông, xác định: Phía trước bên phải xe mô tô biển số 59N3-092.82 và phía trước bên phải xe mô tô biển số 84G1-449.06 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện khi tham gia tai nạn giao thông. Không đủ cơ sở xác định vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường thuộc phần đường bên nào và hướng lưu thông của 02 phương tiện nêu trên.

Tại Công văn số 454/CV/C09B ngày 24/9/2020 về việc bổ sung nội dung Kết luận giám định của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Khi va chạm, xe mô tô biển số 84G1-449.06 và xe mô tô biển số 59N3-092.82 có tình trạng lưu thông thẳng.

Kết luận giám định số 4393/C09B ngày 25/8/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Không đủ cơ sở xác định tốc độ xe mô tô biển số 84G1-449.06 và xe mô tô biển số 59N3-092.82 khi tham gia tai nạn giao thông”.

Kết luận định giá tài sản số 1773/KL-HĐĐGTS ngày 17/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh kết luận: Không xác định được chi tiết các bộ phận bị hư hỏng, mức độ hư hỏng, không xác định

được thời điểm mua ban đầu để làm cơ sở định giá đối với xe mô tô biển số 59N3-092.82.

Theo hồ sơ bệnh án cấp cứu của Triệu Văn L tại Bệnh viện nhân dân 115 vào ngày 17/4/2020 ghi nhận kết quả nồng độ cồn trong máu của L là 262,4 mg/dL.

Qua xác minh Triệu Văn L và Võ Thành T đều không có giấy phép lái xe theo quy định. Tại đoạn đường Kênh A không có vạch sơn phân chia hai chiều đường với nhau, không có đặt biển báo hiệu giao thông về hạn chế tốc độ của các phương tiện tham gia giao thông.

Quá trình điều tra xác định: nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông có lỗi hỗn hợp của hai bên. Trong đó, cả Triệu Văn L và Võ Thành T đều điều khiển xe mô tô lưu thông cách xa lề phải theo chiều xe chạy của mình; tránh xe không đúng quy định đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ. Ngoài ra, L còn điều khiển xe mô tô biển số 84G1-449.06 không có giấy phép lái xe theo quy định, trong người có nồng độ cồn vượt quá mức cho phép, đã vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; Võ Thành T điều khiển xe mô tô biển số 59N3-092.82 không có giấy phép lái xe theo quy định, đã vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

Tại cơ quan điều tra, Triệu Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Về trách nhiệm dân sự: gia đình bị hại Võ Thành T đã nhận tiền bồi thường từ gia đình bị cáo, không yêu cầu bồi thường gì khác và làm đơn bãi nại, đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo L.

Bị cáo Triệu Văn L có thương tích nhưng đã từ chối giám định thương tật và tự điều trị.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 54/2021/HS-ST ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã quyết định:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Triệu Văn L 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/3/2021, bị cáo Triệu Văn L có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Triệu Văn L đã thừa nhận những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo với lý do: quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; đã bồi thường cho bị

hại và được gia đình bị hại bồi nại, không yêu cầu xử lý hình sự; là lao động chính trong gia đình; gia đình bị cáo có công với cách mạng; mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là quá nặng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Triệu Văn L về tội danh “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Triệu Văn L kháng cáo trong thời gian hợp lệ, bị cáo cho rằng mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên xử là quá nặng, xin được hưởng án treo. Nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và nhận định bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường toàn bộ về dân sự và được phía bị hại bồi nại; gia đình bị cáo có công với cách mạng theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không nêu được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, căn cứ theo quy định của pháp luật thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo, nhưng xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì không có cơ sở để cho bị cáo được hưởng án treo. Tuy vậy, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về xin hưởng án treo nhưng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Triệu Văn L không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, đi làm, phụ giúp gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Triệu Văn L đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản án sơ thẩm đã

nêu. Cụ thể: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/4/2020, Triệu Văn L điều khiển xe mô tô biển số 84G1-449.06 trong máu có nồng độ cồn (262,4 mg/dl), lưu thông ở khu vực giữa đường với vận tốc 60 km/h đến 70 km/h theo hướng từ đường Trần Đại Nghĩa về đường Thích Thiệt Hòa. Khi đi đến trước địa chỉ nhà số D5/19 Ấp 4, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh thì va chạm với xe mô tô biển số 59B3-092.82 do Võ Thành T điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả vụ tai nạn làm cả hai bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 115, đến ngày 19/4/2020 thì Võ Thành T tử vong do chấn thương sọ não, đa chấn thương (Theo kết luận giám định pháp y về tử thi số 427/TT.20 ngày 08/5/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh).

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản hỏi cung bị can, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường... Nguyên nhân dẫn đến tai nạn do lỗi hỗn hợp của cả bị cáo Triệu Văn L và bị hại Võ Thành T là những người điều khiển xe mô tô lưu thông cách xa lề phải theo chiều xe chạy của mình và tránh xe không đúng quy định đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ. Ngoài ra, bị cáo Triệu Văn L là điều khiển xe mô tô có sử dụng rượu bia, nồng độ cồn trong người vượt mức cho phép và không có giấy phép lái xe theo quy định đã vi phạm khoản 8 và khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường toàn bộ về dân sự và được phía bị hại bãi nại; gia đình bị cáo có công với cách mạng theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy bản án sơ thẩm đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, các tình tiết mà bị cáo nêu tại phiên tòa không phải là tình tiết giảm nhẹ mới. Tuy lỗi gây ra tai nạn trong vụ án này là lỗi hỗn hợp của cả bị cáo và bị hại đều điều khiển xe mô tô lưu thông cách xa lề phải theo chiều xe chạy của mình và tránh xe không đúng quy định nhưng bị cáo L là người điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe trong trạng thái trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức cho phép, thiếu chú ý quan sát phía trước, không đảm bảo an toàn và gây tai nạn làm Võ Thành T tử vong.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội nghiêm trọng với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã bồi thường thiệt hại và được bị hại bãi nại, đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy

nhiên, với tính chất, mức độ sai phạm như trên thì mức án 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra nhằm giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, không chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 54/2021/HS-ST ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Triệu Văn L 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Triệu Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- CC THA huyện Bình Chánh; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND huyện Bình Chánh; (2)
- Công an huyện Bình Chánh; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (19) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Nguyễn